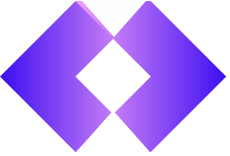


# Khối ngoại liên tục bán ròng...

Xem thêm



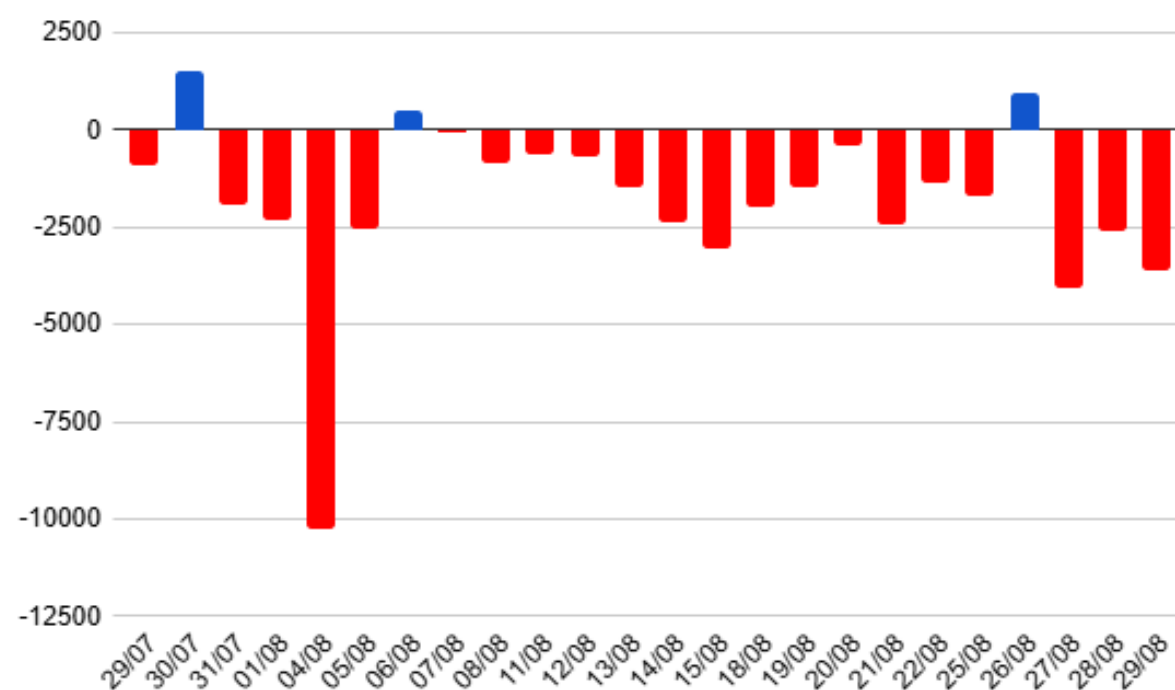
Bộ phận Phân tích & Đầu tư  
Research & Proprietary trading



## Đồ thị kỹ thuật VN-Index



## Giao dịch khối ngoại



## Xu hướng dòng tiền

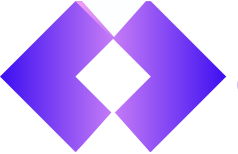
- Thị trường chứng khoán phiên 29/08 ghi nhận diễn biến giằng co tại vùng đỉnh trước kỳ nghỉ lễ 2/9, song VN-Index vẫn duy trì mạch tăng 4 phiên liên tiếp. Ngay từ đầu phiên, lực cầu chủ động giúp chỉ số bật tăng kiểm định lại ngưỡng 1.690 điểm, nhưng áp lực chốt lời xuất hiện nhanh khiến giao dịch chững lại. Trong phiên chiều, VN-Index có lúc tăng hơn 14 điểm nhưng đà hưng phấn không giữ được lâu, chỉ số thu hẹp biên độ và kết phiên tăng nhẹ **1,35 điểm (+0,08%)** lên **1.682,21** điểm. Thanh khoản khớp lệnh trên HOSE đạt 43.297 tỷ đồng.
- **Khối ngoại tiếp tục bán ròng đột biến hơn 3.600 tỷ đồng.** Khối tự doanh bán ròng 667 tỷ đồng.
- **Điểm nhấn trong phiên đến từ nhóm chứng khoán** với VND, ORS, DSE tăng trần, VCI và BSI tăng trên 4%....
- **Nhóm ngân hàng đóng góp tích cực** khi VPB, MBB, HDB, SHB, VIB tăng hơn 2%, trong khi VCB, CTG giảm nhẹ.
- **Nhóm bất động sản phân hóa rõ rệt** với VIC, VHM, VRE, NLG, DXG điều chỉnh, trái lại KHG, KDH, DXS tăng khá tốt.
- **Các nhóm Hàng không, công nghiệp, dầu khí, thủy sản** giảm lại sau phiên tăng trước đó với HVN, GEX, BSR, PVD, ANV, VHC đều mất điểm. Chiều giảm giá cũng ghi nhận tại nhóm Công nghệ thông tin, Bảo hiểm, Xây dựng & Vật liệu với FPT, BVH, VGC, CII đều giảm hơn 2%.
- **Đánh giá:** VN-Index giữ được đà tăng nhưng vẫn chịu áp lực cung lớn tại vùng kháng cự 1.700 điểm. Thanh khoản cải thiện phản ánh dòng tiền chưa rời bỏ thị trường, song tâm lý thận trọng vẫn bao trùm khi kỳ nghỉ lễ cận kề và chỉ số tiến sát vùng đỉnh lịch sử.

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index xuất hiện cây nến đỉnh xoay nhỏ sau chuỗi tăng dài, cho thấy sự giằng co giữa lực mua và bán. Chỉ số vẫn giữ trên các đường MA quan trọng, đặc biệt bám sát MA20, phản ánh xu hướng tăng trung - dài hạn còn tích cực. Thanh khoản duy trì ở mức trung bình, dòng tiền thận trọng hơn. Các chỉ báo như RSI tiến sát vùng quá mua và MACD thu hẹp, hàm ý khả năng thị trường bước vào nhịp tích lũy hoặc rung lắc ngắn hạn.
- **Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục tăng hướng lên vùng 1.690-1.700 và rung lắc trong quá trình tăng.
- **Kịch bản 2 (50%)** VN-Index giằng co trong vùng 1.660-1.680 điểm.

## Chiến lược giao dịch

- Thị trường tăng nhẹ, song áp lực bán tại vùng kháng cự tâm lý 1.690-1.700 vẫn hiện hữu, do đó **nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình.**
- **MUA Hạn chế giải ngân mới**, chỉ xem xét giải ngân thăm dò khi VN-Index duy trì trên 1.660 điểm và xuất hiện tín hiệu xác nhận dòng tiền. Ưu tiên quan sát các nhóm dẫn dắt như chứng khoán, ngân hàng, thép và bán lẻ. Lựa chọn cổ phiếu có nền tích lũy, thanh khoản cải thiện và giữ xu hướng tăng để nắm giữ trung hạn.
- **BÁN Hạ tỷ trọng khi cổ phiếu tăng nóng có dấu hiệu phân phối** hoặc VN-Index tiệm cận 1.690-1.700 điểm với thanh khoản chưa bứt phá. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể chốt lời một phần tại các nhịp tăng mạnh.



Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 29/08/2025	19.25
• <b>Vùng mua tiềm năng</b>	<b>18-19</b>
• <b>Giá chốt lời</b>	<b>23-24</b>
• <b>Giá cắt lỗ</b>	<b>17</b>
• Vốn hóa (tỷ đồng)	4,395.00
• SLCP lưu hành (cp)	228,311,776
• KLGD BQ 10 phiên	2,532,670
• Giá sổ sách	0.83
• EPS hiện tại	0.52
• P/E	37.00

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

1. Lợi thế ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank đứng sau.

• Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) đang là công ty mẹ với tỷ lệ sở hữu hơn 161 triệu cổ phiếu AGR (tỷ lệ 74,92%). Phần còn lại được nắm giữ bởi cổ đông nhỏ lẻ. Công ty hưởng lợi từ hệ sinh thái Ngân hàng mẹ hiện có 24 triệu khách hàng có mặt trên khắp cả nước.

2. Mảng cho vay chiếm tỷ trọng lớn trong quy mô tổng tài sản.

• Kết thúc Q2/2025, quy mô tổng tài sản của AGR hơn 2,956 tỷ đồng, giảm 15% so với đầu năm. Khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất vẫn là cho vay, đạt gần 1.753 tỷ đồng, tăng nhẹ so với đầu năm. Tỷ lệ margin/VCSH hiện chỉ bằng khoảng 74% vốn chủ sở hữu, điều này cho thấy dư địa room còn tương đối lớn. Theo quy định các công ty chứng khoán được cho vay.

• Nhiều khoản mục giảm mạnh, kể đến các khoản tương đương tiền từ 440 tỷ đồng còn 170 tỷ đồng, tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) từ hơn 417 tỷ đồng còn 219 tỷ đồng, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) ngắn hạn từ hơn 326 tỷ đồng còn gần 210 tỷ đồng.

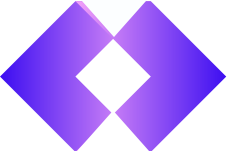
• Cụ thể trong 219,9 tỷ đồng **danh mục tài sản tài chính FVTPL**, cổ phiếu niêm yết và chứng chỉ tiền gửi chiếm tỷ trọng cao nhất, đặc biệt giá trị danh mục cổ phiếu niêm yết đã tăng 72% so với đầu năm đạt 90,9 tỷ đồng. Danh mục đầu tư của công ty là những mã cổ phiếu cơ bản tăng trưởng như SSI, HPG, VND, NAF, FPT, VHM, GMD; Chứng chỉ tiền gửi tăng nhẹ lên 103 tỷ đồng so với hồi đầu năm. Ngoài ra, công ty không còn ghi nhận khoản đầu tư hơn 245 tỷ đồng trái phiếu như đầu năm.

• Các khoản đầu tư HTM ngắn hạn bao gồm tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu. Công ty tăng mạnh các khoản đầu tư HTM dài hạn từ hơn 5 tỷ đồng lên hơn 305 tỷ đồng, toàn bộ là trái phiếu.

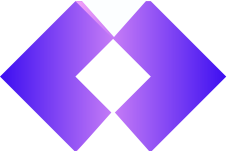
3. **Doanh thu từ hoạt động môi giới** giảm 15% đạt 33,5 tỷ. Nguyên nhân chủ yếu do sự cạnh tranh gay gắt về thị phần trên thị trường; lãi từ các khoản đầu tư HTM giảm 58% so với quý II năm trước về 11,6 tỷ đồng.

4. **Kết quả kinh doanh.** Chứng khoán AGR ghi nhận doanh thu hoạt động Q2/2025 đạt 97,97 tỷ đồng (-19,7% yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 11,75 tỷ đồng (-53,24% yoy). Trong 6 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế đạt 44,24 tỷ đồng (-27,02% yoy).

5. **Phân tích kỹ thuật.** AGR đang trong xu hướng tăng mạnh khi vượt nhiều đường MA với thanh khoản đột biến, cho thấy dòng tiền đang ủng hộ xu thế đi lên và triển vọng tiếp tục duy trì đà tích cực trong ngắn hạn.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	04/08/2025	HUT	TRUNG LẬP	Hạ tầng	16-17	18-19	15	12.5%
2	05/08/2025	ACV	CANH MUA	Hàng không	101-104	117-120	95	15.8%
3	06/08/2025	CII	CHỜ MUA	Đầu tư công	14-15	17-18	13	21.4%
4	07/08/2025	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	68-70	78-80	65	14.7%
5	08/08/2025	HDG	CHỜ MUA	Bất động sản	26.5-27.5	30-31	25	13.2%
6	11/08/2025	IDC	TRUNG LẬP	Bất động sản	44-45	48-50	42	9.09%
7	12/08/2025	VGC	CHỜ MUA	Xây dựng	58-60	70-72	54	20.06%
8	13/08/2025	CMG	TRUNG LẬP	Công nghệ	40-41	45-46	38	12.5%
9	14/08/2025	BCM	CHỜ MUA	Bất động sản	68-70	80-82	65	17.6%
10	15/08/2025	DPG	TRUNG LẬP	Bất động sản	45-46	50-52	43	11%
11	18/08/2025	CTG	CHỜ MUA	Ngân hàng	45-47	50-52	43	11%
12	19/08/2025	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	100-103	113-115	95	13%
13	20/08/2025	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	17-18	21-22	17	23.5%
14	21/08/2025	PC1	TRUNG LẬP	Đầu tư công	27-28	31-32	25	14.8%
15	22/08/2025	DBC	CHỜ BÁN	Chăn nuôi	29-30	24-25	32	20.8%
16	25/08/2025	IJC	TRUNG LẬP	Hạ tầng	12.5-13	14-15	12	12%
17	26/08/2025	VNM	TRUNG LẬP	Tiêu dùng	56-58	63-65	54	12.5%
18	27/08/2025	DGW	CANH MUA	Bán lẻ	42-44	48-50	39	14.2%
19	28/08/2025	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	30-31	25	15.3%
20	29/08/2025	SZC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	33-35	37-38	31	12.1%
21	03/09/2025	AGR	CHỜ MUA	Chứng khoán	18-19	22-23	17	22.2%



## Danh mục mở mới

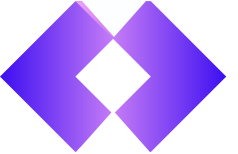
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

## Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	20/08/2025	BCM	69	82-85	57	67	45%	-2.90%
2	28/08/2025	BID	42.4	48-50	38	42.85	55%	1.06%

## Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	14/02/2025	AGR	16.7	19	13.6	18.5	10/03/2025	10.78%
2	19/02/2025	DPM	36.2	42	34	34	03/04/2025	-6.08%
3	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
4	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
5	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
6	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
7	21/04/2025	AGR	13.7	15.7-16	13.3	14.7	18/06/2025	7.30%
8	24/06/2025	VHC	56.6	65-70	50.5	61	27/06/2025	7.77%
9	13/06/2025	VGI	72	83-87	65	73.5	02/07/2025	2.08%
10	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
11	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
12	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%



### Thị trường thế giới

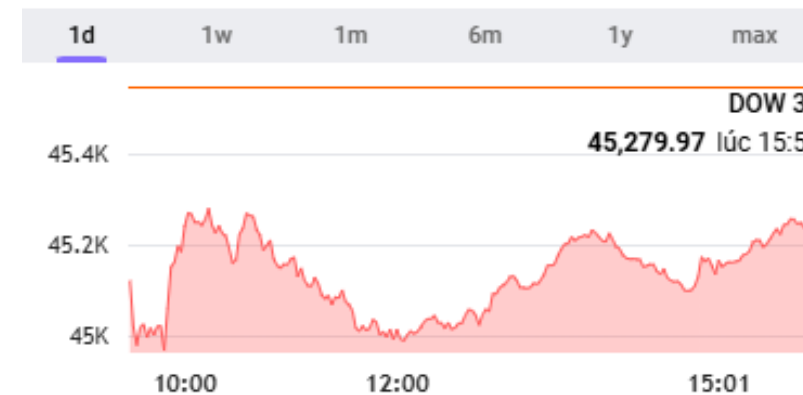
- **S&P 500 ghi nhận 4 tháng tăng liên tiếp.** Chứng khoán Mỹ giảm điểm vào ngày thứ Sáu (29/08), giữa lúc nhà đầu tư rút vốn khỏi thị trường sau khi S&P 500 đạt kỷ lục mới. Dữ liệu lạm phát mới cho thấy giá cả tăng vẫn là một rủi ro. Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/08, chỉ số S&P 500 lùi 0.64% xuống 6,460.26 điểm, nhưng vẫn ghi nhận tháng tăng thứ 4 liên tiếp. Chỉ số Nasdaq Composite mất 1.15% còn 21,455.55 điểm, còn chỉ số Dow Jones giảm 92.02 điểm (tương đương 0.20%) xuống 45,544.88 điểm.
- **Tòa án phúc thẩm bác bỏ phần lớn thuế quan Trump.** Tòa Phúc thẩm Liên bang Mỹ đã bác bỏ phần lớn kế hoạch áp thuế quan của Tổng thống Trump, khẳng định quyền này thuộc về Quốc hội. Phán quyết có hiệu lực từ 14/10, nhưng chính quyền Trump vẫn có thể kháng cáo lên Tòa án Tối cao. Quyết định được đánh giá là giúp bảo vệ doanh nghiệp và người tiêu dùng, đồng thời củng cố nguyên tắc phân quyền hiến định.

### Thị trường trong nước

- **Các tổ chức quốc tế dự báo về tăng trưởng kinh tế Việt Nam.** Các tổ chức quốc tế có đánh giá tích cực về triển vọng kinh tế Việt Nam giai đoạn tới. AMRO dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 7% và 6,5% năm 2026, cao nhất trong ASEAN, trong khi Standard Chartered giữ nguyên dự báo 6,1%. Ngân hàng Thế giới thận trọng hơn khi dự báo 5,8% năm 2025, sau đó cải thiện dần lên 6,4% vào năm 2027. Năm 2024, Việt Nam đã ghi nhận mức tăng trưởng 7,1%, vượt trội so với nhiều nước trong khu vực.
- **Chủ tịch Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á tin Việt Nam sẽ tăng trưởng 2 con số.** Chủ tịch Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB), ông Kim Lập Quần, bày tỏ tin tưởng rằng với chính sách vĩ mô hiệu quả và khả năng huy động vốn nước ngoài thành công, Việt Nam có thể đạt được mức tăng trưởng hai con số trong những năm tới. Trong buổi làm việc, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh nhu cầu vốn lớn để triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm như đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng và lưới điện kết nối ASEAN.

### Thị trường hàng hóa

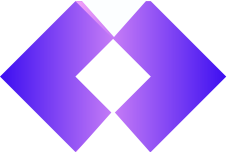
- **Vàng thế giới lên cao nhất trong hơn 4 tháng.** Giá vàng chạm mức cao nhất trong hơn 4 tháng vào ngày thứ Hai (01/09), khi kỳ vọng ngày càng tăng về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ hạ lãi suất trong tháng này đã làm tăng sức hấp dẫn của kim loại quý. Kết thúc phiên giao dịch ngày 01/09, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0.7% lên 3,470.69 USD/oz, đạt mức cao nhất kể từ ngày 23/04. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0.8% lên 3,543.70 USD/oz. Trong một bài đăng trên mạng xã hội vào ngày 29/08, Chủ tịch Fed khu vực San Francisco Mary Daly đã tái khẳng định sự ủng hộ của bà đối với việc hạ lãi suất, xét đến những rủi ro đối với thị trường lao động. Việc một toà án phúc thẩm Mỹ tuyên bố hầu hết các chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump là bất hợp pháp gây thêm áp lực cho đồng USD và đẩy giá vàng lên mức đỉnh 4 tháng.



🇺🇸 Dow 30	45,295.69	-249.19 / -0.55%	🔴
🇺🇸 Dow 30 Futures	45,187.00	-108.70 / -0.24%	🟢
🇺🇸 Nasdaq Futures	23,290.40	+59.30 / +0.26%	🟢
🇺🇸 S&P 500 Futures	6,422.80	+7.30 / +0.11%	🟢
🇯🇵 Nikkei 225	42,241.50	-68.99 / -0.16%	🟢
🇨🇳 Shanghai	3,858.13	-17.40 / -0.45%	🔴
🇸🇬 Hang Seng	25,496.55	-120.87 / -0.47%	🔴
🇰🇷 KOSPI	3,184.73	+12.38 / +0.39%	🟢
🇬🇧 FTSE 100	9,116.69	-79.65 / -0.87%	🔴
🇬🇧 FTSE 100 Futures	9,169.80	-12.50 / -0.14%	🟢



XAU/USD	3,539.78	+6.35 / +0.18%	🟢
Gold	3,606.55	+14.35 / +0.39%	🟢
Copper	4.6535	+0.0125 / +0.27%	🟢
Brent Oil	69.130	+0.030 / +0.04%	🟢
London Sugar	491.00	-11.10 / -2.21%	🔴
Crude Oil WTI	65.630	+0.040 / +0.06%	🟢
Platinum	1,420.40	+1.70 / +0.12%	🟢
London Coffee	4,399.00	-229.00 / -4.95%	🔴
US Wheat	528.88	+0.38 / +0.07%	🟢
US Corn	423.13	+0.13 / +0.03%	🟢



**1. DXG: Dragon Capital ‘xả hàng’ 3,9 triệu cổ phiếu DXG của Tập đoàn Đất Xanh.**

• Dragon Capital vừa bán ra 3,9 triệu cổ phiếu DXG của Tập đoàn Đất Xanh, giảm tỷ lệ sở hữu từ 14,06% xuống còn 13,67%. Giao dịch này diễn ra vào ngày 25/8/2025, ước tính thu về gần 80 tỷ đồng. Trước đó, một số quỹ thành viên cũng thực hiện mua – bán nhỏ, còn các lãnh đạo Đất Xanh như ông Hà Đức Hiếu và ông Bùi Ngọc Đức cũng đồng loạt bán ra lượng cổ phiếu đáng kể. Sau giao dịch, Dragon Capital vẫn duy trì vị thế cổ đông lớn, nhưng mức sở hữu giảm nhẹ. Động thái này thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, trong bối cảnh cổ phiếu DXG đang được theo dõi sát sao.

**2. VGI: Lợi nhuận sau thuế Viettel Global vượt 3.200 tỷ đồng 6 tháng đầu năm.**

• Trong 6 tháng đầu năm 2025, Viettel Global ghi nhận doanh thu thuần hơn 20.260 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ, vượt mức tăng trưởng toàn ngành viễn thông toàn cầu. Lợi nhuận sau thuế đạt 3.267 tỷ đồng, tăng 14%, trong khi vốn chủ sở hữu đạt 39.152 tỷ đồng, tăng thêm hơn 3.300 tỷ đồng so với đầu năm. Công ty đã triển khai dịch vụ 5G tại Lào, Peru và Timor-Leste, đồng thời đạt 23 giải thưởng uy tín về chiến lược kinh doanh, chuyển đổi số và trách nhiệm xã hội.

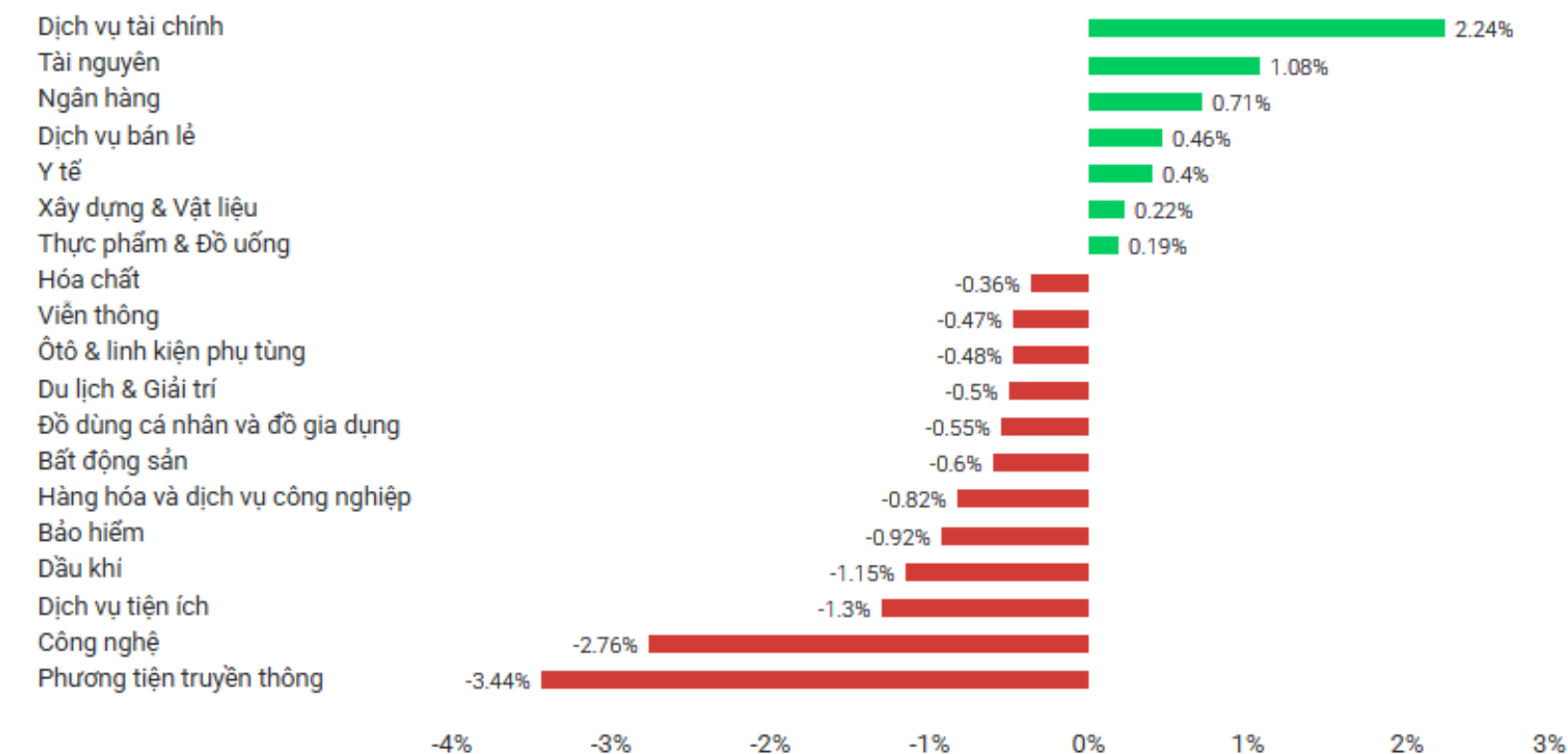
**3. LTG: Bị xử phạt do vi phạm về công bố thông tin.**

• Tập đoàn Lộc Trời vừa bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xử phạt tổng cộng 210 triệu đồng vì vi phạm công bố thông tin. Cụ thể, công ty không công bố các báo cáo tài chính quý II, III, IV năm 2024, quý I, II năm 2025, báo cáo tài chính bán niên năm 2024 được soát xét, báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2024 trên hệ thống công bố thông tin của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trang thông tin điện tử của công ty.

**4. CTF: Con trai Chủ tịch City Auto đăng ký mua 2,4 triệu cổ phiếu CTF.**

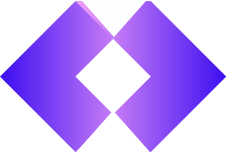
• Ông Trần Lâm, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần City Auto (CTF), vừa đăng ký mua vào 2,4 triệu cổ phiếu CTF, dự kiến thực hiện từ ngày 5/9 đến 3/10/2025. Nếu giao dịch thành công, tỷ lệ sở hữu của ông sẽ tăng từ 8,4% lên 10,91% vốn điều lệ công ty. Với giá cổ phiếu CTF đóng cửa ngày 28/8/2025 là 20.850 đồng/cổ phiếu, ông Trần Lâm sẽ chi khoảng 50 tỷ đồng để thực hiện giao dịch này. Đây là một phần trong chiến lược tăng tỷ lệ sở hữu của gia đình Chủ tịch Trần Ngọc Dân tại City Auto.

**Tăng/ giảm ngành trong phiên**



**Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên**

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
DSE	33.85	2.20 (6.95%)	95.62	TNT	8.40	-0.46 (-5.19%)	4.06
JVC	5.54	0.36 (6.95%)	7.61	TEG	6.04	-0.24 (-3.82%)	1.12
AGR	19.25	1.25 (6.94%)	123.27	VSC	30.00	-1.15 (-3.69%)	343.27
BCG	3.86	0.25 (6.93%)	43.45	LIX	34.85	-1.15 (-3.19%)	7.33
VND	26.35	1.70 (6.90%)	1,990.29	ANV	27.15	-0.85 (-3.04%)	82.82



**1. Thay đổi việc làm phi nông nghiệp ADP của Mỹ - 19:15 giờ Việt Nam, ngày 04/09/2025.**

- Báo cáo việc làm ADP phản ánh số lượng việc làm mới trong khu vực tư nhân ngoài nông nghiệp, qua đó cung cấp góc nhìn sớm về sức khỏe thị trường lao động Mỹ. Chỉ số này có mối tương quan nhất định với báo cáo việc làm phi nông nghiệp (NFP) và thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ. Diễn biến ADP có thể tác động trực tiếp đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Fed, qua đó ảnh hưởng đến USD, lợi suất trái phiếu, chứng khoán và hàng hóa toàn cầu.

**2. Thay đổi việc làm phi nông nghiệp (NFP) của Mỹ - 19:30 giờ Việt Nam, ngày 05/09/2025.**

- Chỉ số này đo lường số việc làm mới ngoài nông nghiệp, là thước đo quan trọng phản ánh sức mạnh thị trường lao động Mỹ. Số liệu cao cho thấy nhu cầu tuyển dụng tích cực, trong khi số liệu thấp có thể báo hiệu tăng trưởng chậm lại. Báo cáo NFP được thị trường theo dõi sát sao vì ảnh hưởng lớn đến kỳ vọng chính sách của Fed, đồng thời tác động mạnh đến USD, lợi suất trái phiếu, chứng khoán và tâm lý tài chính toàn cầu.

**3. Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ - 19:30 giờ Việt Nam, ngày 05/09/2025.**

- Chỉ số này phản ánh tỷ lệ người lao động không có việc làm trong lực lượng lao động, qua đó cho thấy sự cân bằng cung - cầu lao động. Tỷ lệ thất nghiệp được Fed dùng cùng các dữ liệu khác để đánh giá sức khỏe kinh tế và triển vọng tăng trưởng. Diễn biến chỉ số có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kỳ vọng lãi suất, đồng USD, lợi suất trái phiếu.....

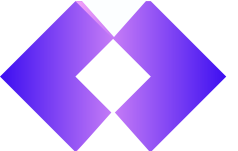
**4. Tuyên bố chính sách tiền tệ của ECB - 19:15 giờ Việt Nam, ngày 11/09/2025.**

- Sự kiện này cung cấp định hướng về chính sách tiền tệ và điều chỉnh quan điểm của Ngân hàng Trung Âu Châu Âu (ECB). Nội dung tuyên bố thường bao gồm đánh giá về tăng trưởng, mạo hiểm và phát triển hy vọng kinh tế khu vực Eurozone. Đây là cơ sở để dự đoán các mức lãi suất được quyết định và các tài khoản hỗ trợ giải pháp hỗ trợ. Biến thể của tuyên bố có thể hoạt động mạnh đến đồng EUR, thị trường trái phiếu, chứng khoán châu Âu và tâm lý rủi ro toàn cầu.

**Lịch chốt quyền doanh nghiệp**

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	DAS	UPCoM	29/08/25	29/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
2	ISH	UPCoM	29/08/25	25/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	SCS	HOSE	29/08/25	15/09/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
4	DP1	UPCoM	29/08/25	03/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
5	SNC	UPCoM	29/08/25	02/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
6	IST	UPCoM	03/09/25	15/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,053 đồng/CP
7	GSM	UPCoM	03/09/25	06/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
8	PSP	UPCoM	03/09/25	07/11/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
9	HTV	HOSE	04/09/25	25/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
10	VDL	HNX	04/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
11	BSC	HNX	04/09/25	19/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	SZC	HOSE	04/09/25	07/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	V12	HNX	04/09/25	06/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
14	PSW	HNX	04/09/25	24/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
15	DVN	UPCoM	04/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
16	PIS	UPCoM	05/09/25	16/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	DRL	HOSE	05/09/25	29/09/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
18	TNP	UPCoM	05/09/25	22/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
19	BBT	UPCoM	05/09/25	06/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
20	BBT	UPCoM	05/09/25		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
21	BPC	HNX	08/09/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
22	KST	HNX	08/09/25	03/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,094 đồng/CP
23	HDW	UPCoM	09/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 810 đồng/CP
24	BIC	HOSE	09/09/25	06/11/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	BIC	HOSE	09/09/25		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:723
26	VLW	UPCoM	10/09/25	07/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,433 đồng/CP
27	DMC	HOSE	11/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
28	XMP	UPCoM	15/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
29	ND2	UPCoM	15/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
30	CKA	UPCoM	16/09/25	03/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 10,000 đồng/CP





**Trung tâm Phân tích và Đầu tư**

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

**Phân tích cơ bản**

**Nguyễn Kim Dung**

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

**Chiến lược giao dịch**

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

**Quan điểm phân tích**

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

**Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



## **Tuyên bố trách nhiệm**

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## **Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha**

### **Hội sở chính**

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,

TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### **Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### **Chi nhánh Thanh Hoá**

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009